

SỔ TÍNH ĂN

Ngày 10 tháng 2 năm 2026

I. Tiêu chuẩn được chi

ST T	Diễn giải	Số xuất ăn	Tiêu chuẩn được chi				Ghi chú
			Gạo/xuất (kg)	Tổng số (kg)	Tiền/xuất (đ)	Tổng số (đ)	
1	Cơm mẫu giáo	171	0,091	15,6	17,902	3.061.200	
2	Cơm nhà trẻ	60	0,077	4,6	18,237	1.094.200	
	Cộng	231		20,2		4.155.400	

II. Thức ăn trong ngày

ST T	Tên thực phẩm	Đơn vị tính	Đơn giá	Mẫu giáo				Nhà trẻ				Tổng cộng	
				Bữa chính		Bữa phụ		Bữa chính		Bữa phụ			
				SL	TT	SL	TT	SL	TT	SL	TT	SL	TT
1	Bí đao (bí xanh)	Kg	32.000	5,9	188.800	-	-	0,8	25.600	-	-	6,7	214.400
2	Bí ngô (bí đỏ)	Kg	20.000	-	-	1	20.000	0,3	6.000	-	-	1	26.000
3	Cà rốt (củ đỏ, vàng)	Kg	22.000	2	44.000	-	-	0,4	8.800	-	-	2,4	52.800
4	Dưa hấu	Kg	30.000	9,9	297.000	-	-	2	60.000	-	-	11,9	357.000
5	Đậu xanh bỏ vỏ	Kg	50.000	-	-	1	50.000	0,3	15.000	-	-	1,3	65.000
6	Gạo nếp	Kg	32.000	-	-	1	32.000	0,3	9.600	-	-	1,3	41.600
7	Giá đậu xanh	Kg	16.000	2	32.000	-	-	0,4	6.400	-	-	2,4	38.400
8	Hành lá	Kg	42.000	0,2	8.400	0,2	8.400	0,1	4.200	-	-	0,5	21.000
9	Miến dong	Kg	64.000	0,2	12.800	-	-	0,1	6.400	-	-	0,3	19.200
10	Nấm hương khô	Kg	300.000	0,15	45.000	-	-	0,05	15.000	-	-	0,2	60.000
11	Thịt gà ta lai (bỏ chân, cổ)	Kg	135.000	5	675.000	-	-	2,7	364.500	-	-	7,7	1.039.500
12	Thịt lợn nạc vai	Kg	154.000	0,9	138.600	-	-	0,3	46.200	-	-	1,2	184.800
13	Thịt lợn sườn mỏng	Kg	144.000	2,4	345.600	-	-	1,2	172.800	-	-	3,6	518.400
14	Tôm biển	Kg	330.000	-	-	1	330.000	0,4	132.000	-	-	1,4	462.000
15	Nước mắm nam ngư đậm nhạt	Lít	30.000	0,2	6.000	0,13	3.900	0,12	3.600	-	-	0,5	13.500
16	Dầu ăn Neptune 5L	Lít	64.000	0,7	44.800	0,3	19.200	0,65	41.600	-	-	1,7	105.600
17	Bột canh hải châu	Kg	25.000	0,2	5.000	0,2	5.000	0,1	2.500	-	-	0,5	12.500
18	Muối hạt	Kg	12.000	0,1	1.200	-	-	0,1	1.200	-	-	0,2	2.400
19	gạo tẻ bắc thơm	Kg	21.000	13,8	289.800	1,5	31.500	4,6	96.600	-	-	19,9	417.900

20	Sữa Nuvi Grow School	Kg	260.000	-	3,1	806.000	-	0,7	182.000	3,8	988.000
				2.134.000		1.306.000	1.018.000		182.000	-	4.640.000

III. Phần quyết toán trong ngày

- Hôm trước chuyển sang: 0đ
- Tiêu chuẩn trong ngày: 4.640.000 đ
- Được chi trong ngày: 4.640.000 đ
- Đã chi trong ngày: 4.640.000 đ
- Số tiền chi vượt: 0đ

Kế toán

Tham

Bạch Thị Thắm



Phó hiệu trưởng

Nguyễn Thị Yến Nhi